

Bản án số: 160/2026/HS-PT

Ngày 25-9-2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Bằng

**Các Thẩm phán:** Ông Phạm Văn Hùng

Ông Trương Hoài Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà Lê Hồng Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 199/2026/TLPT-HS ngày 28 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo Huỳnh Tỷ A và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2026/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ.

**- Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Huỳnh Tỷ A (tên gọi khác: Tỷ E), sinh ngày 02 tháng 01 năm 2008 tại xã P, tỉnh Cà Mau; Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 09/4/2025) bị cáo 17 tuổi 03 tháng 07 ngày; nơi đăng ký thường trú: ấp V, xã P, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê và buôn bán phế liệu; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn D và bà Trần Thị T; không có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 15/8/2024, bị Công an xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; nhân thân: Đã bị xử phạt hành chính và đang bị truy tố về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” trong vụ án khác; bị bắt, tạm giam: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/04/2026 cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Quốc K, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2003 tại xã N, tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: ấp N, xã N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Cao Thị T1; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Đang bị truy tố về hành vi “Gây rối trật tự

công cộng” trong vụ án khác; bị bắt, tạm giam: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/04/2026 cho đến nay; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc K:* Bà Lê Ngọc N, Luật sư, Chi nhánh Văn phòng L4 tại Bạc Liêu, thuộc Đoàn luật sư thành phố C (có mặt).

3. Nguyễn Chí K1, sinh ngày 23 tháng 12 năm 2007 tại xã N, tỉnh Cà Mau; Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 09/4/2025) bị cáo 17 tuổi 3 tháng 17 ngày; nơi đăng ký thường trú: ấp N, xã N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí L và bà Phan Diệu T2; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị bắt, tạm giam: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/04/2026 cho đến nay; có mặt.

4. Nguyễn Văn B, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2004 tại xã N, tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: ấp N, xã N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Vũ L1 và bà Võ Thị L2; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Đang bị truy tố về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” trong vụ án khác; bị bắt, tạm giam: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/04/2026 cho đến nay; có mặt.

5. Huỳnh Công Đ, sinh ngày 25 tháng 5 năm 2004 tại xã N, tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: ấp N, xã N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Công B1 và bà Nguyễn Thị V; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị bắt, tạm giam: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/04/2026 cho đến nay; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Công Đ:* Bà Lê Ngọc N, Luật sư, Chi nhánh Văn phòng L4 tại Bạc Liêu, thuộc Đoàn luật sư thành phố C (có mặt).

Ngoài ra, còn có 02 bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, nên không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/4/2025, Huỳnh Công Đ điều khiển xe mô tô chở Phan Minh H1 đi ngang nhà ông Nguyễn Văn H2 thuộc khu vực M, phường M, thành phố Cần Thơ đang tổ chức tiệc rượu thì H2 phát hiện và nói trong tiệc rượu nhà ông H2 có người thanh niên tên Khanh N1 có mâu thuẫn với H2 do trước đây nhiều lần Khanh N1 tìm nhóm của H2 để đánh nhau.

Sau đó, Đ và H2 đi đến quán N2 gặp Huỳnh Tỷ A, Trương Dũ A1, Nguyễn Chí K1, Nguyễn Văn B, Lê Trung T3, Quách Kỳ B2, Lê Văn H3, Trần

Hoàng K2 đang uống nước. Tại đây, Đ và H2 nói lại cho cả nhóm nghe trên đường về có nhìn thấy Khanh N1 đang ngồi nhậu trước nhà và do có mâu thuẫn trước đó nên H2 rủ cả nhóm đi đánh Khanh N1 thì tất cả đồng ý, cùng lúc này Nguyễn Quốc K đến và cùng đi.

Trên đường đi đến dốc cầu N, cả nhóm có dừng lại chờ nhóm người ở P (không xác định ai là người rủ nhóm P). Khi nhóm Phước L3 đến thì có Nguyễn Hữu T4 và 06 - 07 người khác (chưa xác định nhân thân lai lịch) mang theo nhiều vỏ chai thủy tinh (loại chai bia), chia cho những người ngồi sau xe, sau đó Đ và H2 dẫn đường cho cả nhóm cùng đi tìm Khanh Nhỏ. Riêng Trần Hoàng K2 và Lê Văn H3 thấy đông người và có hung khí nên bỏ về.

Khi cả nhóm đến cầu C thì rẽ phải đi theo lộ nông thôn để đến nhà ông H2, nhưng xe của Quách Kỳ B2 bị hư nên quay lại không tham gia cùng nhóm; Nguyễn Văn B điều khiển xe chở Phan Minh H1 cầm vỏ chai bia ngồi sau; Lê Trung T3 điều khiển xe chở Trương Dĩ A1 cầm vỏ chai bia ngồi sau; Huỳnh Công Đ điều khiển xe chở Huỳnh Tỷ A ngồi sau; Nguyễn Quốc K điều khiển xe chở Nguyễn Chí K1 cầm vỏ chai bia ngồi sau; còn nhóm P có Nguyễn Hữu T4 chở hai thanh niên (chưa xác định nhân thân lai lịch) cầm vỏ chai bia ngồi sau. Ngoài ra, nhóm Phước L3 có thêm 03 đến 04 đối tượng chạy theo phía sau, người ngồi sau đều cầm vỏ chai bia.

Khi cả nhóm vừa qua khỏi nhà ông H1 thì Phan Minh H1 nói “huốt rồi” nên cả nhóm quay lại đến trước cửa nhà ông H1 cả nhóm dừng xe ngoài lộ và net pô xe. Lúc này, tại nhà ông H1 tiệc rượu đã dọn và tắt đèn đóng cửa ngủ. Nhưng nhóm của H1 nghĩ đây là nhà của Khanh N1 nên Phan Minh H1, Nguyễn Chí K1, Lê Trung T3 cùng nhóm Phước L3 dùng vỏ chai bia mang theo ném vào cửa chính và cửa phụ nhà ông H1 làm vỡ kính, những người còn lại ở ngoài lộ tiếp tục net pô xe, riêng Nguyễn Hữu T4 do sợ Khanh N1 chặn đường về nên điều khiển xe chở hai thanh niên bên nhóm Phước L3 cầm vỏ chai bia theo đường cũ nếu gặp Khanh N1 thì đánh luôn.

Ông H1 cùng gia đình đang ngủ nghe có tiếng động nên đi ra ngoài, nhưng thấy ở ngoài quá đông nên gia đình ông H1 sợ không dám đi ra. Sau khi ném hết vỏ chai bia mang theo thì cả nhóm đi theo đường cũ về. Do phát hiện cửa phụ và cửa chính của nhà bị vỡ phần kính nên ông H1 trình báo sự việc đến Công an phường M. Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đều thừa nhận hành vi vi phạm của mình.

Theo Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HDDGTS ngày 11/3/2026 của Hội đồng định giá tài sản phường M, thành phố Cần Thơ kết luận: Tổng giá trị phần kính 02 bên cửa trước bị vỡ có số đo mỗi bên ngang 48cm, dài 1,3m loại kính trắng dày 05 ly và phần kính hai bên cửa sổ bị vỡ, mỗi bên có số đo ngang 36cm, dài 1,1m loại kính trắng dày 05 ly là 285.600 đồng (Hai trăm tám mươi lăm nghìn, sáu trăm đồng).

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và vật chứng gồm: Nhiều mảnh vỡ thủy tinh không rõ hình, loại kính

trắng, được niêm phong trong túi niêm phong số 2121099 và nhiều mảnh vỡ thủy tinh loại kính thủy tinh của vỏ chai bia, được niêm phong trong túi niêm phong số 2121100.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Phan Minh H1, Huỳnh Công Đ, Huỳnh Tỷ A, Nguyễn Văn B, Nguyễn Chí K1 và Nguyễn Quốc K đã góp tiền bồi thường khắc phục thiệt hại cho ông Nguyễn Văn H2 số tiền 2.000.000 đồng, nên ông H2 không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2026/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Cần Thơ quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Công Đ, Huỳnh Tỷ A (T), Nguyễn Văn B, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Chí K1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119 và Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tỷ A (Tỷ Em) 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Công Đ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

4. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 02 (Hai) năm tù 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

5. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119 và Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí K1 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với 02 bị cáo không kháng cáo; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm và trong hạn luật định, các bị cáo Nguyễn Quốc K, Huỳnh Công Đ, Huỳnh Tỷ A, Nguyễn Văn B, Nguyễn Chí K1 có đơn kháng cáo

bản án hình sự sơ thẩm nêu trên, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết như sau:

- Các bị cáo Nguyễn Quốc K, Huỳnh Công Đ, Huỳnh Tỷ A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Chí K1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo phát biểu ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc K và bị cáo Huỳnh Công Đ là luật sư Lê Ngọc Nguyên phát B3 bào chữa như sau:*

Bị cáo K và bị cáo Đ có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo K có thân nhân là người có công với đất nước. Các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình; cha mẹ bị cáo Đ đều bị bệnh; các bị cáo đã thực sự ăn năn, hối hận. Bị cáo Đ có tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo, bị cáo K thì có hỗ trợ cho bà con tại địa phương. Chứng tỏ các bị cáo đã có suy nghĩ làm điều tốt. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo K và Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

- Đơn kháng cáo của các bị cáo là đúng quy định của pháp luật, đề nghị xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- Về nội dung kháng cáo: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Quốc K, Huỳnh Công Đ, Huỳnh Tỷ A, Nguyễn Văn B, Nguyễn Chí K1 nộp trong hạn luật định và hợp lệ, nên được chấp nhận và xem xét theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Xét lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, của người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, các kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa, như vậy đủ cơ sở xác định:

[3] Vào khoảng 23 giờ ngày 09/4/2025, các bị cáo Phan Minh H1, Huỳnh Công Đ, Huỳnh Tỷ A, Nguyễn Văn B, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Chí K1, Nguyễn Hữu T4 đã cùng với các đối tượng Lê Trung T3 và Trương Dĩ A1 sử dụng hung khí là vỏ chai thủy tinh (loại chai bia) điều khiển xe mô tô đến nhà ông Nguyễn Văn H2 thuộc khu vực M, phường M, thành phố Cần Thơ tìm Trương Vũ K3 để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nơi thấy nhà ông H2 không còn

ai phía trước và đã đóng cửa, các bị cáo dùng xe net pô, sau đó, các bị cáo H2, K1 cùng Dũ A1 và một số đối tượng ở P, tỉnh Cà Mau (chưa xác định được nhân thân và lai lịch) dùng vỏ chai thủy tinh (loại chai bia) mang theo ném vào cửa chính và cửa phụ nhà ông H2 làm vỡ kính gây thiệt hại số tiền 285.600 đồng (Hai trăm tám mươi lăm nghìn, sáu trăm đồng), các bị cáo còn lại ở ngoài lộ tiếp tục net pô xe gây mất an ninh trật tự.

[4] Với hành vi nêu trên, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc K, Huỳnh Công Đ, Huỳnh Tỷ A, Nguyễn Văn B, Nguyễn Chí K1 phạm tội Gây rối trật tự công cộng, theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo; phân hóa rõ độ tuổi người chưa thành niên (áp dụng Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Tỷ A và Chí K1); đồng thời đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ và Chí K1.

[6] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo K, Đ, Tỷ A, xét thấy: Mức án sơ thẩm xử phạt các bị cáo là tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội. Các bị cáo K, Tỷ A có nhân thân xấu. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới.

[7] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ và xin hưởng án treo của các bị cáo B, Chí K1: Bị cáo B có nhân thân xấu, đang bị truy tố về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng*” trong một vụ án khác nên không đủ điều kiện hưởng án treo. Bị cáo Chí K1 tuy có nhân thân tốt nhưng hành vi phạm tội có tính chất nguy hiểm, trực tiếp cầm vỏ chai ném vào nhà dân, mức án 01 năm 03 tháng tù cấp sơ thẩm tuyên đã thể hiện sự khoan hồng đối với người chưa thành niên. Do đó, không có căn cứ cho các bị cáo hưởng án treo hay giảm nhẹ thêm hình phạt.

[8] Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân và vai trò của từng bị cáo để tuyên các mức án phù hợp, đáp ứng yêu cầu răn đe và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết mới làm thay đổi bản chất vụ án hay làm căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Nhận định nêu trên cũng là cơ sở để Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo.

[9] Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[10] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Công Đ, Huỳnh Tỷ A (T), Nguyễn Văn B, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Chí K1.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2026/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Cần Thơ đối với các bị cáo Huỳnh Công Đ, Huỳnh Tỷ A (T), Nguyễn Văn B, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Chí K1.

Tuyên bố: các bị cáo Huỳnh Công Đ, Huỳnh Tỷ A (T), Nguyễn Văn B, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Chí K1 phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119 và Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tỷ A (Tỷ Em) 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Công Đ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

4. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

5. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119 và Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí K1 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

6. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Huỳnh Công Đ, Huỳnh Tỷ A (T), Nguyễn Văn B, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Chí K1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

7. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

8. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Cần Thơ;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Cần Thơ;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ;
- Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ;
- Người kháng cáo;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Bằng**